

Số: 193 /KH-THHH

Hiệp Hòa, ngày 30 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Năm học 2023 - 2024 trường Tiểu học Hiệp Hòa

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 1405/SGDDĐT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 483/PGDDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Kinh Môn về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học Hiệp Hòa xây dựng Kế hoạch năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

I. Kết quả năm học 2022 - 2023

1. Về thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

Đầu năm học nhà trường có 21 lớp với 616 học sinh (trong đó có 4 HS khuyết tật nặng không ra lớp), cuối năm nhà trường đã duy trì được 21 lớp - 616 học sinh.

2. Chất lượng giáo dục học sinh

2.1. Các môn học

Nội dung đánh giá	Kết quả						Nội dung đánh giá	Kết quả					
	HTT		HT		CHT			HTT		HT		CHT	
	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%
T.Việt	350	56.82	266	43.18	0	0	Á. Nhạc	388	62.99	228	37.01	0	0
Toán	363	58.93	253	41.07	0	0	M.Thuật	363	58.93	253	41.07	0	0
K.học	171	61.51	107	38.49	0	0	Thể dục	190	68.35	88	31.65	0	0
LS-ĐL	157	56.47	121	43.53	0	0	HĐTN	201	59.47	137	40.53	0	0
T. Anh	358	58.12	258	41.88	0	0	TNXH	195	57.69	143	42.31	0	0
Tin học	158	56.83	120	43.17	0	0	GDTT	216	63.91	122	36.09	0	0
Đạo đức	357	57.95	259	42.05	0	0	TH&CN(CN)	71	62.28	43	37.72	0	0
Kĩ thuật	158	56.83	120	43.17	0	0	TH&CN(TH)	66	57.89	48	42.11	0	0

2.2. Năng lực

- Khối 4, 5:

Năng lực	Số HS	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Tự phục vụ, tự quản	278	157	121	0
Hợp tác	278	133	145	0
Tự học, GQVĐ	278	134	144	0

- Khối 1, 2, 3:

Năng lực	Số HS	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Tự chủ & tự học	338	201	137	0
Giao tiếp & hợp tác	338	192	146	0
Giải quyết VĐ & sáng tạo	338	192	146	0
Ngôn ngữ	338	201	137	0
Tính toán	338	192	146	0
Khoa học	338	193	145	0
Công nghệ	114	66	48	0
Tin học	114	65	49	0
Thẩm mỹ	338	191	147	0
Thể chất	338	201	137	0

2.3. Phẩm chất

- Khối 4, 5:

Phẩm chất	Số HS	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Chăm học, chăm làm	278	178	100	0
Tự tin, trách nhiệm	278	162	116	0
Trung thực, kỉ luật	278	162	116	0
Đoàn kết, yêu thương	166	112	0	166

- Khối 1, 2,3:

Phẩm chất	Số HS	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Yêu nước	338	221	117	0
Nhân ái	338	209	129	0
Chăm chỉ	338	210	128	0
Trung thực	338	205	133	0
Trách nhiệm	338	200	138	0

2.4. Hoàn thành chương trình lớp học, CTTH, Học các Tiếng Anh, Tin học

- Hoàn thành chương trình lớp học: 480 em = 100%, CHTCTLH: 0 em = 0%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 136 em = 100%, CHTCTTH: 0 em = 0%
- Học sinh khối 3,4,5 được giáo dục bơi đạt 100%. Học sinh khối 3,4,5 biết bơi đạt 46,6%.
- Học sinh khối 3,4,5 được học Tiếng Anh 4 tiết/tuần: đạt 100%
- Học sinh khối 3,4,5 được học Tin học: đạt 100%
- Học sinh tham gia ăn bán trú: 52%

2.5. Chất lượng các cuộc thi phong trào

Tham gia đầy đủ các phong trào do ngành tổ chức. Kết quả đều được đánh giá xếp loại Tốt.

Hiệu trưởng	01	01	01	01			1		1
Phó hiệu trưởng	01			01			1		1

* **Giáo viên: Hệ số GV/lớp: 29/21, tỉ lệ 1,38**

Chức danh	Số Lượng	Trình độ SP			Trình độ chính trị			Đoàn thể		
		ĐH	CĐ	TrH	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Đảng	Đoàn	CĐ
GV văn hóa	25	24	01			02		19	03	25
GV Âm nhạc	01	01						0		01
GV Mỹ Thuật	01	01						01		01
GV Thể dục	01	01						01	01	01
GV Tiếng Anh	01	01						0	01	01
GV Tin học	01	01						01	01	01
Tổng	30	29	01			02		22	06	30

* **Nhân viên**

Chức danh	Số lượng	Trình độ VH			Trình độ đào tạo			Đoàn thể		
		C3	C2	C1	ĐH	CĐ	TrH	CĐV	Đoàn	Đảng
Tổng PTĐội										
Kế toán	1	1			1			1		1
TV-TB	1	1			1			1		
VT	1	1				1		1		
Bảo vệ	2		2					2		
Cô nuôi	4	1	3					4		
Tổng	9	4	5	0	2	1		9		01

2. Học sinh

TT	Khối	Số lớp			Số HS			Nữ	Ghi chú
		An Bộ	Đ.Son	Tổng	An Bộ	Đ.Son	Tổng		
1	1	3	1	4	91	23	114	52	Duy 2016
2	2	3	1	4	84	21	105	51	
3	3	3	1	4	98	24	122	48	An 2014, Ánh 2014
4	4	4	0	4	115	0	115	55	Kiên 2013
5	5	3	2	5	98	45	143	70	Tâm 2011, Huy 2012, Trang 2012
Cộng		16	5	21	486	113	599	276	

- Tổng số có 21 lớp; 599 học sinh; giảm 6 HS so với năm học trước; trong đó có 1 HS có biểu hiện tăng động theo học; trung bình 28.5 HS/lớp.

3. Cơ sở vật chất

Tên phòng	Số lượng	Diện tích (m2)	Tên phòng	Số lượng	Diện tích (m2)
1. Khối phòng hành chính, quản trị			2. Khối phòng học tập		
Phòng HT	01	36	Phòng học VH	21	1134
Phòng PHT	01	27	Phòng Tin học	01	54
			Phòng KHCN	01	54
Phòng Bảo vệ	01	12	Phòng học TA	01	54
Khu để xe giáo viên	01	84	Phòng Âm nhạc	01	54

<i>Khu để xe học sinh</i>	<i>01</i>	<i>102</i>	<i>Phòng Mỹ thuật</i>	<i>01</i>	<i>54</i>
			<i>Phòng nghệ thuật (Đ.Son)</i>	<i>01</i>	<i>54</i>
<i>Khu vệ sinh CBGV</i>	<i>02</i>	<i>32</i>	<i>Phòng đa chức năng</i>	<i>01</i>	<i>54</i>
<i>Phòng Đảng, đoàn thể</i>	<i>01</i>	<i>27</i>	<i>Văn phòng</i>	<i>01</i>	<i>54</i>
3. Khối phòng hỗ trợ học tập			4. Khối phụ trợ		
<i>Thư viện</i>	<i>02</i>	<i>54+40</i>	<i>Phòng Y tế</i>	<i>01</i>	<i>18</i>
<i>Phòng Thiết bị</i>	<i>01</i>	<i>54</i>	<i>Khu nhà xe cho HS</i>	<i>01</i>	
<i>Phòng TV-TB (Đ.Son)</i>	<i>01</i>	<i>54</i>			
<i>Tư vấn học đường, hỗ trợ HS KT- YT</i>	<i>01</i>	<i>18</i>	<i>Khu vệ sinh HS</i>	<i>02</i>	<i>75+40</i>
<i>Phòng Đoàn đội</i>	<i>01</i>	<i>27</i>	<i>Phòng nghỉ GV</i>	<i>01</i>	<i>27</i>
<i>Phòng Truyền thống</i>	<i>01</i>	<i>37</i>	<i>Cổng, tường rào</i>	<i>Có</i>	
			<i>Nhà kho</i>	<i>01</i>	<i>22,4</i>
5. Khu sân chơi, thể dục thể thao			6. Khối phục vụ sinh hoạt		
<i>Sân trường</i>	<i>03</i>		<i>Nhà bếp</i>	<i>01</i>	<i>52</i>
<i>Bãi tập</i>	<i>1</i>		<i>Kho bếp</i>	<i>01</i>	<i>22.4</i>
<i>Sân tập mái che</i>	<i>0</i>		<i>Khu nhà bán trú (Ngủ, Ăn, VS)</i>	<i>01</i>	<i>197 (86.6)</i>
<i>Nhà đa năng</i>	<i>01</i>	<i>736,96</i>	<i>Phòng quản lý học sinh</i>	<i>0</i>	
7. Hạ tầng kĩ thuật			8. Thiết bị dạy học		
<p><i>- Hệ thống cấp nước sạch: đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành; hệ thống thoát nước, cống thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy và hệ thống xử lý nước thải cơ bản bảo đảm chất lượng nước thải theo quy định trước khi thải ra môi trường; Hệ thống cấp điện: bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường; Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: điện thoại; kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường; Thu gom rác thải chuyên ra bãi rác hằng ngày; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: bảo đảm theo các quy định hiện hành;</i></p>			<p><i>- Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</i></p> <p><i>- Các phòng học bộ môn được trang bị cơ bản đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn.</i></p>		

- Tổng khuôn viên diện tích: 10 951,94m² (An Bộ: 7320,7 m² ; Đích Sơn: 3631,24 m²), (trong đó: sân chơi 2.000 m²)

* **Trang thiết bị dạy học:**

- + Phòng Tiếng Anh: 01 bảng tương tác; 01 máy chiếu hắt, amply, micro.
- + Phòng Tin học: 01 ti vi kết nối Internet; 18 máy tính kết nối mạng Internet.
- + Phòng Âm nhạc: 02 chiếc đàn.
- + Phòng Mỹ thuật: 35 giá vẽ.
- + Phòng đa chức năng: máy chiếu, ti vi, amply, loa, micro
- + Bộ đồ dùng dạy học: 4 bộ/21 lớp. (Chưa có bộ đồ dùng khối 2,3,4)

III. Những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Cán bộ đảng viên phát huy tốt vai trò và tính tiên phong của Đảng.
- Đội ngũ CBGV của trường là những người có phẩm chất tốt, tinh thần trách nhiệm cao, tích cực học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác. Thực hiện tốt các nền nếp chuyên môn.
- Các em đều chăm ngoan, có ý thức học tập tốt, có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập; có tinh thần giúp đỡ nhau trong học tập ...
- CSVC đáp ứng đủ cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Hội cha mẹ học sinh luôn quan tâm phối hợp cùng nhà trường tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.
- Toàn dân và các bậc cha mẹ học sinh không ngừng phát huy truyền thống hiếu học của địa phương, luôn tham gia ủng hộ các hoạt động của nhà trường.
- Đảng bộ, chính quyền địa phương luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục.

2. Khó khăn

- Về đội ngũ:
 - + Trình độ được đào tạo cơ bản song còn thiếu bề dày kinh nghiệm do đó chất lượng giảng dạy còn hạn chế. Việc thực hiện đổi mới chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục tuy đã có chuyển biến nhưng chưa thực sự đi vào chiều sâu, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học và quản lý giáo dục còn chậm.
 - + Đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa đảm bảo cơ cấu, thiếu giáo viên Tiếng anh, giáo viên Thể dục.
- Về cơ sở vật chất:
 - + Khu bếp bán trú nhà trường đã xuống cấp, khu sân tập điểm II (Đích Sơn) chưa có mái tre lên ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học.
 - + Trường có 2 cơ sở nên việc phân công nhiệm vụ cho giáo viên gặp nhiều khó khăn

PHẦN II: NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Năm học 2023 - 2024, nhà trường thực hiện tốt chủ đề năm học đó là : **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.”**. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại nhà trường.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Thực hiện 5 nhiệm vụ cụ thể và các cuộc vận động, phong trào thi đua)

- 1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua*
- 2. Thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học*
- 3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục*
- 4. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục*
- 5. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục*
- 6. Đẩy mạnh công tác truyền thông*

Cụ thể:

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

I. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”

- Tiếp tục thực hiện chỉ thị 40/2008/CT-BGDĐT về “**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**”:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “**Cán bộ, công chức, viên chức chức ngành Giáo dục thi đua thực hiện văn hóa công sở**” giai đoạn 2019 - 2025 theo Kế hoạch số 1401/KH-SDGDĐT ngày 24/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai cuộc vận động “**Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại**” giai đoạn 2021 - 2030 theo Kế hoạch số 1070/SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương, Kế hoạch số 403/KH-PGDĐT ngày 17/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Kinh Môn;

- Chú trọng các hoạt động GD đạo đức, GD KN sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động GD và XD quy tắc ứng xử văn hoá.

- Tổ chức giao lưu văn hóa-văn nghệ cho học sinh toàn trường dưới hình thức thi tiếng hát dân ca,....

- Tích cực xây dựng trường lớp “**Xanh, sạch, đẹp**” đủ nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh, phân khu đảm bảo sạch sẽ an toàn

- Tăng cường trồng cây xanh trong trường học

- GD văn hoá truyền thống thông qua các trò chơi dân gian ...

- Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động VH, TT, hoạt động GDNGLL, ngoại khoá phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- Thực hiện cuộc vận động: Mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo và cuộc vận động : Mỗi thầy cô giáo là tấm gương “ **Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ**”

- Tiếp tục thực Công văn số 1123/SGD-ĐT-GDTH ngày 06/10/2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về triển khai cuộc vận động khắc phục tình trạng phát âm lệch chuẩn l/n.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất lối sống lương tâm nghề nghiệp tạo cơ hội động viên khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo, ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Phát động mỗi CB-GV tự làm một đồ dùng phục vụ giảng dạy hoặc phục vụ cho công việc của mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về từng nội dung để triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

II. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Xây dựng cảnh quan, môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; có các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, nhà trường chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện Chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định²; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

** Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành³, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, có các phòng học bộ môn, các phòng hỗ trợ học tập và các công trình phụ trợ theo quy định⁴; đảm bảo duy trì sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; có giải pháp tham mưu để đảm bảo đủ định mức biên chế

²

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Công văn 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

⁴ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông;

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

giao và từng bước phấn đấu đạt bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học hai buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý, các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh (các trường hợp đồng cung cấp thực phẩm với những đơn vị có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm, hoặc công ty có uy tín về cung cấp thực phẩm,..).

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà (không bố trí thực hiện trong giờ học chính khóa); căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải được sự thống nhất, đồng thuận của học sinh, cha mẹ học sinh; phải đảm bảo đúng quy

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4), Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

định về tài chính, công khai, minh bạch và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

** Đối với lớp 5*

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông⁸, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: bảo đảm yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁹. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên tiểu học và giáo viên trung học cơ sở để có những giải pháp phù hợp rèn luyện các kỹ năng cần thiết tạo tâm thế vững vàng cho học sinh lớp 5 sẵn sàng thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 khi học lớp 6.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹⁰.

- *Đối với lớp 3 và lớp 4:* tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo

⁸ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

⁹ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁰ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Công văn 569/SGDĐT-GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT; Công văn số 332/PGDĐT ngày 28/6/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.¹¹

- *Đối với lớp 5*: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học¹²; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT¹³.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

Triển khai dạy học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài theo Công văn số 472/PGDĐT ngày 10/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn dạy học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài theo hình thức xã hội hoá trong các trường Tiểu học

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁴.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁵; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

¹¹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn 569/SGDĐT-GDTH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT, Công văn số 332/PGDĐT ngày 28/6/2022V/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹² Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹³ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁴ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Công văn số 559/SGDĐT-GDTH của Sở GDĐT ngày 12/5/2022 về việc tổ chức học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹⁵ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương (đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt) tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH; Công văn số 1083/SGDĐT-GDTH¹⁶; triển khai thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

5. Triển khai giáo dục STEM

Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹⁷, cụ thể như sau:

- Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo Công văn 445/SGDĐT-GDTH ngày 05/4/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, linh hoạt xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tích hợp một số môn học, hoạt động giáo dục có trong chương trình vào giáo dục STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh. Tăng cường tổ chức tập huấn, học tập, trao đổi kinh nghiệm để việc triển khai thực hiện giáo dục STEM đúng mục đích, đạt hiệu quả.

- Tăng cường tham mưu UBND xã (phường) chỉ đạo các ban, ngành quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong trường Tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định¹⁸.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích

¹⁶ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 1083/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2021 V/v Hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

¹⁷ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. Công văn 415....

¹⁸ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; tăng cường cho học sinh tham quan các di tích văn hóa, các làng nghề của xã, phường, thị xã.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới¹⁹; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột²⁰; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới²¹; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học²²; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²³, trong đó quan tâm đến nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học²⁴, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT²⁵ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT²⁶. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁷.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

¹⁹ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, bảo đảm các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

²⁰ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

²¹ Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

²² Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²³ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, giáo dục về quyền con người,...

²⁴ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

²⁵ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

²⁶ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

²⁷ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

III. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện rà soát quy mô lớp, học sinh để quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁸, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ²⁹ và Bộ GDĐT, Sở GDĐT³⁰; thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm duy trì, giữ vững, nâng cao chất lượng kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT³¹. Thực hiện kế hoạch, lộ trình xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia;

²⁸ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

²⁹ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

³⁰ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

³¹ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản mới của Bộ GDĐT liên quan đến công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục rà soát, đối chiếu với các quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, xây dựng kế hoạch cụ thể về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và chất lượng giáo dục theo quy định của từng tiêu chuẩn đối với trường chuẩn quốc gia để có giải pháp thực hiện; tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền xã quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản³² quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định³³.

IV. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Rà soát báo cáo cụ thể về số lượng, cơ cấu giáo viên của đơn vị để tham mưu với UBND thị xã, báo cáo Sở Nội vụ, Sở GDĐT tham mưu với UBND tỉnh việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; khắc phục tình trạng

³² Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

³³ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3, lớp 4 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁴;

Xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao trình độ đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học năm học 2023 – 2024 và trong hè năm 2024 theo Kế hoạch số 1074/KH-SGDĐT ngày 06/7/2023 của Sở GDĐT và Kế hoạch 444/KH-PGDĐT ngày 13/7/2023 của Phòng GDĐT.

Xây dựng giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo, hội giảng cấp trường, cụm trường, cấp thị xã và các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng, sẵn sàng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tham mưu ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình

³⁴ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định³⁵; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Khuyến khích giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, khai thác học liệu điện tử, thiết bị dạy học số để làm phong phú thêm thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường.

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định³⁶, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Tổng hợp số liệu và báo cáo về Phòng GDĐT theo đúng quy định để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện; chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Triển khai hiệu quả các văn bản³⁷ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; giáo dục kỹ năng công dân số

³⁵ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

³⁶ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT

³⁷ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”³⁸ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

V. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tham mưu các cấp lãnh đạo để huy động các nguồn tài chính hợp pháp nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

VI. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích cán bộ Quản lý, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VII. Một số hoạt động khác

Tham gia tốt các cuộc Giao lưu:

³⁸ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

1. “Cán bộ quản lý đổi mới, sáng tạo”; Đối tượng tham gia cấp thị xã là Hiệu trưởng (tháng 3/2024).

2. Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (tháng 10/2023), cấp thị xã (tháng 11/2023) và tham gia cấp tỉnh (tháng 12/2023- nếu có). Đối tượng tham gia cấp thị xã giáo viên khối lớp 3, lớp 5.

3. Giao lưu bóng đá mi ni các cấp (tháng 12/2023);

4. Giao lưu Cờ vua (tháng 2/2024);

5. Tổ chức giao lưu môn Toán, Tiếng Việt HS lớp 5 cấp thị xã(tháng 4/2024);

6. Giao lưu Tiếng Anh “Em làm hướng dẫn viên du lịch nhỏ tuổi” cấp thị xã (tháng 5/2024).

Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi, giao lưu trên mạng như: Tiếng Anh IOE; Đấu trường toán học Vioedu; Trạng Nguyên Tiếng Việt; Trạng Nguyên toàn tài;... tham gia giao lưu các hội thi do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp tổ chức ...

PHẦN III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Bồi dưỡng tư tưởng chính trị, thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Thực hiện nội dung giáo dục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các môn học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học và phù hợp với đặc thù của ngành;

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo, cụ thể:

+ Mẫu mực trong lao động sư phạm, say mê, gắn bó với nghề nghiệp.

+ gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện các qui định của nhà trường, của Ngành, đảm bảo số lượng, chất lượng, ngày giờ công lao động.

+ Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh, gần gũi, thương yêu, tôn trọng nhân cách học sinh, đối xử công bằng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của học sinh.

+ Có tinh thần tự lực cách sinh, khắc phục khó khăn, giúp đỡ tương trợ đồng nghiệp, có quan hệ tốt với cha mẹ học sinh. Tích cực tham gia phong trào thi đua, là nhân tố đóng góp xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

+ Coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên học tập và sáng tạo; đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

+ Kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi xúc phạm danh dự, xâm phạm thân thể học sinh hoặc người khác, vi phạm quy định về các hành vi không được làm đối với nhà giáo.

- Tổ chức quán triệt cho cán bộ, giáo viên nắm được mục đích ý nghĩa của phong trào và nội dung "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản kế hoạch và hướng dẫn thực hiện của các cấp quản lý để thống nhất về nhận thức và hoạt động. Tuyên truyền sâu rộng trong dư luận xã hội để tranh thủ sự đồng tình và tham gia giúp đỡ, hưởng ứng của các lực lượng xã hội.

- Tuyên truyền để cán bộ, nhân dân địa phương nắm vững chủ trương của ngành và hưởng ứng tham gia bằng việc làm cụ thể như: tăng cường cơ sở vật chất cho các nhà trường đảm bảo điều kiện xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; phát huy vai trò của các di tích lịch sử, văn hoá của địa phương, vai trò của cán bộ lão thành cách mạng trong tổ chức giáo dục truyền thống; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và lực lượng xã hội trong việc xây

dựng môi trường giáo dục lành mạnh, giúp cho việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh niên, ngành văn hoá thể thao và du lịch, các tổ chức đoàn thể của địa phương, gia đình học sinh để thực hiện phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

- Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa để mọi thành viên thực hiện.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

- Tăng cường các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống thông qua các trò chơi dân gian, hát dân ca. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- Tổ chức cho học sinh chăm sóc, bảo vệ các công trình văn hóa, di tích lịch sử, nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương.

- Tổ chức lễ ra trường cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tạo dấu ấn tốt đẹp cho học sinh trước khi ra trường.

- Tiến hành rà soát, đánh giá đầy đủ đúng thực trạng của nhà trường, từ đó xây dựng chỉ tiêu cần đạt được trong từng năm học.

- Thực công văn số 1123/SGD-ĐT-GDTH ngày 06/10/2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về triển khai cuộc vận động khắc phục tình trạng phát âm lệch chuẩn l/n.

- Mỗi giáo viên cần phải thường xuyên rèn luyện phát âm chuẩn và rèn cho học sinh qua mỗi giờ học, môn học, ở mọi lúc, mọi nơi ; xây dựng các phiếu bài tập điền phụ âm đầu n/l để phát hiện lỗi sai của CBQL, GV, HS từ đó có biện pháp khắc phục.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tổ chức sơ kết học kỳ và tổng kết vào cuối năm học.

II. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 1676/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các văn bản điều chỉnh về kế hoạch thời gian năm học của các cấp;

1.2. Khắc phục tác động của dịch bệnh (nếu có)

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh làm tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo các văn bản chỉ đạo của các cấp;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác phòng chống dịch bệnh tại đơn vị; phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh;

- Chủ động xây dựng các phương án dạy học khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn;

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Giữ vững sĩ số học sinh các khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với các khối lớp tạo điều kiện phát triển năng lực học sinh.

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm, TPTĐ chủ động tổ chức các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm thực tế tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- + Nâng cao chất lượng các tiết dạy đạo đức, tổ chức dự giờ thăm lớp, kiểm tra lớp học thường xuyên. Không cắt xén chương trình môn đạo đức, dạy đúng và thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy. Thường xuyên quan tâm tìm hiểu học sinh để có biện pháp động viên các em thực hiện tốt các chuẩn mực hành vi đạo đức.

- + Chỉ đạo thực hiện tốt sinh hoạt ngoài giờ lên lớp bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động trong tiết chào cờ thứ 2, tiết sinh hoạt lớp hàng tuần.

- + Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đội, Sao; Tăng cường nội dung, cải tiến phương pháp, tích cực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thời gian, tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú, thiết thực hấp dẫn, có sức thu hút và có tính giáo dục cao đối với các em học sinh.

- + Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, biểu dương, nêu gương người tốt việc tốt, cải tiến việc theo dõi đánh giá, xếp loại thi đua đối với các tập thể lớp. Xây dựng phong trào thi đua liên tục, sôi nổi rộng khắp theo chủ đề, chủ điểm trong từng tháng từng học kỳ. Động viên khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích cao hoặc tiên bộ trong mỗi đợt thi đua.

- + Khuyến khích đội ngũ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, tạo cho mỗi giờ học nhẹ nhàng, học sinh được trực tiếp tham gia vào các hoạt động học tập giúp cho các em mạnh dạn, tự tin trong học tập. Rèn kỹ năng sống cho học sinh trong giao tiếp; giữ gìn vệ sinh công cộng, vệ sinh cá nhân, chấp hành luật giao thông, biết tự bảo vệ sức khỏe của bản thân. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, sưu tầm các trò chơi dân gian để tổ chức hội thảo cấp trường về hướng dẫn học sinh chơi các trò chơi dân gian. Mỗi giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh của lớp mình một trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi để tổ chức trong các giờ thể dục, các giờ hoạt động tập thể.

+ Tiếp tục giáo dục những học sinh chưa thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh với nhiều hình thức phong phú, kết hợp tốt với gia đình, thôn xóm để đạt hiệu quả cao.

+ Tăng cường mối quan hệ phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ, Hội khuyến học, Hội phụ nữ để làm tốt công tác giáo dục phẩm chất và năng lực; đồng thời đẩy mạnh quá trình xã hội hoá giáo dục.

+ Đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo từ thiện. Quan tâm giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tật nguyền, mồ côi cả cha lẫn mẹ.

+ Sử dụng linh hoạt thời gian tiết chào cờ để lồng ghép các chương trình vui chơi bổ ích, củng cố kiến thức, chuyển tải nhẹ nhàng các chủ đề chủ điểm hàng tháng, các chương trình hành động trong năm học.

3. Công tác quản lý, quản trị trường học

3.1. Đổi mới công tác quản lý

- Xác định công tác quản lý trường học đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc đảm bảo cho sự vận hành theo đúng mục tiêu. Có các biện pháp nghiêm minh, thực hiện đúng Luật giáo dục và Điều lệ nhà trường, quy chế làm việc của nhà trường.

- Ban Giám hiệu quản lý CB-GV thông qua các tổ chuyên môn, Quản lý bằng cơ chế, ứng dụng tin học vào việc quản lý điểm, thống kê phổ cập, tiếp tục bổ sung sửa đổi quy chế làm việc và quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về thu chi tài chính hiện hành. Không tổ chức thu các khoản trái quy định.

- Không tổ chức dạy thêm, học thêm dưới bất kì hình thức nào. Tiến hành cho CBGV kí cam kết không tổ chức dạy thêm, học thêm; BGH thường xuyên kiểm tra nhắc nhở về việc dạy thêm học thêm; phân công CBQL phụ trách các thôn để kịp thời chấn chỉnh tình trạng dạy thêm học thêm nếu có.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ. Khơi dậy trong đội ngũ ý thức trách nhiệm, lòng yêu nghề, niềm say mê sáng tạo, lắng nghe và bàn bạc các ý kiến đóng góp của cá nhân và tập thể để có biện pháp chỉ đạo thích hợp. Tranh thủ sự lãnh đạo của chi bộ đảng và phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Khai thác và sử dụng hợp lý đội ngũ GV, lấy hiệu quả công việc làm thước đo đánh giá giáo viên.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình nâng cao chất lượng giảng dạy ở các lớp và đặc biệt chú trọng đến việc sử dụng đồ dùng dạy và học cũng như tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp; kiểm tra việc lồng ghép giáo dục BVMT, kỹ năng sống.

- Phối hợp với nhiều kênh thông tin, văn bản mới để thực hiện việc đánh giá phân loại giáo viên chính xác đúng quy định. Tổ chức kiểm tra định kì với học sinh chính xác, khách quan và công bằng đánh giá đúng trình độ học sinh. Tuyên dương khen thưởng kịp

thời đối với giáo viên và học sinh, đặc biệt là gương người tốt việc tốt. Phát huy hơn nữa dân chủ trường học và xây dựng kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

3.2. Xây dựng đội ngũ giáo viên

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong hoạt động dạy học, đặc biệt là trau dồi phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm trong giáo dục học sinh.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề về dạy - học các môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện ở các khối lớp. Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên.

- Chỉ đạo tốt công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên; Tạo điều kiện để giáo viên Tiếng anh bồi dưỡng đạt chuẩn.

- Mỗi giáo viên thực hiện tốt việc giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình giáo dục, chuẩn bị bài dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định; không tùy tiện bỏ giờ, bỏ buổi, đảm bảo chất lượng và hiệu quả giảng dạy, quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức, tham gia tích cực các hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn.

4. Huy động nguồn lực để chăm lo cho công tác giáo dục

- Tích cực làm tốt công tác tham mưu với Đảng, chính quyền các đoàn thể của địa phương đầu tư xây dựng cho nhà trường có đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học;

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường CSVC, thiết bị dạy học hiện đại để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường;

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh.

5.1. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học

- Tổ chức dạy học theo hướng hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chủ động thực hiện mô hình dạy học phân hoá theo các nhóm đối tượng học sinh trong cùng một lớp đảm bảo phù hợp với từng đối tượng. Tinh thần cơ bản của đổi mới phương pháp dạy học là dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm của quá trình dạy học. Vận dụng thích hợp các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp “Bàn tay nặn bột”, “dạy học theo nhóm” nhằm phát huy tối đa khả năng tự học, tự sáng tạo của mỗi học sinh; Giảm thiểu các hoạt động dùng lời để thuyết trình các vấn đề; Tăng cường các hoạt động hướng dẫn, tổ chức để học sinh được thực hành nhiều hơn trong mỗi giờ học.

- Tiếp tục tổ chức linh hoạt dạy học mã thuật theo phương pháp mới, giao cho giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành chủ đề.

- Tiếp tục đổi mới nhận thức về nhận xét và đánh giá học sinh phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Đánh giá toàn diện học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Việc giáo dục đạo đức học sinh phải đồng thời gắn với việc dạy văn hóa và các hoạt động giáo dục khác trong và ngoài nhà trường.

5.2. Đổi mới đánh giá học sinh:

- Thực hiện theo Thông tư 22 của Bộ GD&ĐT về việc đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 5; Đối với học sinh lớp 1,2,3,4 thực hiện đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của BGD&ĐT.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, chủ yếu hướng dẫn, nhận xét bằng lời nói trực tiếp giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập.

- Tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả (tránh lạm dụng và hình thức), hướng dẫn học sinh tích cực sử dụng bộ đồ dùng đã được trang bị, không để tình trạng có đồ dùng mà học sinh không được sử dụng. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, mỗi giáo viên làm ít nhất hai đồ dùng dạy học có chất lượng trong năm học.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết và thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh phù hợp với thực tế địa phương (cho HS tham gia giao lưu các làng văn hoá, các hoạt động thể thao, Kỹ thuật trồng cây, ...).

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh (thăm đình làng, tham gia lao động quét đường làng ngõ xóm, ...) trong đó lồng ghép tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách, tình yêu quê hương đất nước;

- Tổ chức cho học sinh học và thi viết về truyền thống nhà trường.

- Xây dựng các lớp học tự quản tạo điều kiện cho học sinh chủ động điều khiển các hoạt động tập thể (chào cờ đầu tuần, các hoạt động ngoại khoá, ...).

- Xây dựng phương án dạy học trực tuyến (nếu có dịch)

6. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh và Tin học.

6.1. Dạy học tiếng Anh

- Tạo điều kiện cho giáo viên được học tập nâng cao trình độ.

- Tổ chức cho GV tiếng anh sinh hoạt chuyên môn tại trường và liên trường trao đổi kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy.

- Đẩy mạnh việc giao lưu Tiếng Anh IOE và trạng nhí Tiếng Anh Vitoria.

6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học

- Tạo điều kiện cho GV tin học được bồi dưỡng, trao đổi liên trường nâng cao nghiệp vụ, tay nghề.

- Trong năm học tổ chức các hình thức giao lưu dưới hình thức câu lạc bộ để học sinh ứng dụng các kỹ năng đã học vào thực tế.

III. Thực hiện quy hoạch trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Làm tốt công tác điều tra số trẻ sinh hàng năm để xây dựng kế hoạch phát triển số lớp, số học sinh hàng năm; tham mưu với địa phương có kế hoạch xây dựng đủ phòng học văn hóa và các phòng học bộ môn theo quy định.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC tại địa phương.

- Tiến hành điều tra cơ bản theo đúng qui trình hướng dẫn của Bộ giáo dục đào tạo, của Phòng giáo dục & ĐT thị xã Kinh Môn, đảm bảo đầy đủ các biểu mẫu, sổ đăng bộ với số liệu rõ ràng chính xác. Chú ý khâu phân tích số liệu, nắm vững đối tượng trẻ em trong độ tuổi có hộ khẩu tại địa phương. Hoàn thành tốt nhiệm vụ phổ cập GDTH đúng độ tuổi

- Thực hiện việc giao sĩ số cho giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Tiến hành theo dõi thi đua hàng tuần về việc đảm bảo tính chuyên cần của học sinh từng lớp, cuối tuần sơ kết, thông báo cho phụ huynh, cho BGH.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục tham mưu với địa phương tăng cường CSVC để giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ III.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tích cực tham mưu với địa phương có hướng tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Quán triệt đến tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học

sinh của trường về chủ trương xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của địa phương, thị xã cũng như của ngành.

- Tham mưu với Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã thực hiện phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể của địa phương, tạo sự hưởng ứng nhiệt tình của các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường về việc đóng góp xây dựng trường chuẩn quốc gia về mọi mặt.

3. Giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

- Trong năm học có 01 trẻ tăng động nặng tham gia học tập (không có hồ sơ);

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm lớp (đ/c Hoài -1B) quan tâm sát sao để cho HS được học hoà nhập tốt nhất.

- Kết hợp cùng gia đình trong việc giáo dục (đưa đón, cùng hỗ trợ trông nom khi ở trường, thông tin kịp thời khi có biểu hiện khác, ...)

- Miễn các khoản phải đóng góp cho trẻ.

IV. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Lựa chọn giáo viên cốt cán là hạt nhân tổ chức thực hiện và tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện dạy học chương trình và sách giáo khoa mới. Các giáo viên được tập huấn sẽ thực hiện việc giảng dạy, truyền kinh nghiệm cho các thành viên trong nhà trường thông qua việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hình thức nghiên cứu bài học, lấy đó làm hình thức bồi dưỡng và tự bồi dưỡng thường xuyên của từng giáo viên và tập thể giáo viên.

- Tổ chức tập huấn, triển khai lại đến từng giáo viên. Chú trọng việc bồi dưỡng qua mạng internet kết hợp trực tiếp giải đáp thắc mắc, hướng dẫn thực hành các kỹ năng; chú trọng đổi mới mục tiêu, nội dung và hình thức sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo hoạt động nghiên cứu bài học.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Lựa chọn phân công giáo viên chuẩn bị cho dạy lớp 5 năm học 2024 - 2025.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Thường xuyên tu bổ, đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo lộ trình quy định.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; giáo dục kỹ năng công dân số

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông

được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

V. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động, phải biến các nguồn lực được huy động thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

VI. Công tác truyền thông

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền, địa phương để xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Quán triệt sâu sắc tới CBGV và phụ huynh học sinh về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Lãnh đạo GD các cấp về đổi mới phát triển giáo dục.

- Phổ biến các văn bản về không tổ chức dạy thêm học thêm tới GV, HS, phụ huynh HS và tổ chức kí cam kết với GV về không tổ chức dạy thêm học thêm.

- Chỉ đạo CBGV chủ động viết bài, đưa tin về các hoạt động giáo dục, về gương người tốt, việc tốt của nhà trường, của ngành để đưa lên các phương tiện thông tin.

- Sử dụng hiệu quả Website của nhà trường trong việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, đồng thời thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong **giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030** phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

VII. Các nhiệm vụ và giải pháp khác

1. Xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ lãnh đạo nhà trường về vai trò của thư viện trường học và văn hóa đọc trong bối cảnh hiện nay. Trên cơ sở đó cần có sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất cho thư viện trường học để duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục.

- Thư viện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, hội như hội cha mẹ học sinh, liên chi đội, các thầy cô giáo trong nhà trường trong công tác xã hội hóa thư viện. Công tác xã hội hóa thư viện trường học cần được thực hiện và triển khai dưới nhiều góc độ.

2. Tổ chức bán trú; giáo dục bơi

2.1. Tổ chức bán trú cho học sinh:

- Tích cực tuyên truyền tham mưu với Đảng bộ, chính quyền địa phương kết hợp với điều kiện thực tế nhu cầu của cha mẹ học sinh để tổ chức bán trú cho học sinh.

- Tăng cường đầu tư CSVC cho công tác bán trú, thay đổi hình thức tổ chức bán trú

- Thành lập tổ bán trú và giao cho 1 đ/c CBQL trực tiếp phụ trách công tác bán trú để chỉ đạo thực hiện tốt công tác bán trú nhà trường. Hàng ngày cử 01 CBQL và GV trực tiếp tổ chức và theo dõi công tác bán trú học sinh

- Tổ chức thuê 04 người trực tiếp tham gia nấu và trông nom học sinh.

- Thực hiện đúng quy trình về VSATTP.

2.2. Giáo dục bơi cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai đề án giáo dục bơi cho học sinh

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên dạy thể dục của nhà trường chịu trách nhiệm và trực tiếp dạy cho HS khối 3, 4, 5 thực hành học bơi ngay tại bể bơi có trên địa bàn xã.

3. Xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện

- Phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc của cả nhà trường, gia đình và xã hội; quan tâm thiết thực đến công tác tư vấn tâm lý nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những vướng mắc của học sinh ngay tại trường học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục trong nhà trường; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên, công tác viên; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội; tăng cường cơ sở vật chất và bảo đảm thiết chế tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong trường học.

- Lựa chọn những nội dung giáo dục phù hợp đặc điểm tâm sinh lý, tình cảm và sự phát triển của học sinh, của xã hội và thời đại; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, kỹ năng sống và giá trị sống đúng đắn cho học sinh.

- Xây dựng qui tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

PHẦN IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Đ/c Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước cấp trên về quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường theo Điều lệ trường Tiểu học. Đánh giá chất lượng đội ngũ.
- Xây dựng quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ kế cận. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm.
- Phụ trách chung tất cả các hoạt động trong nhà trường. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, công tác tài chính trong nhà trường và phụ trách sinh hoạt chuyên môn tại tổ 1.
- Phụ trách các công tác đoàn thể, Hội chữ thập đỏ, công tác từ thiện....
- Trực trường, trực bán trú ngày thứ 3,5 hàng tuần

2. Đ/c Phó hiệu trưởng

- Giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn, các hoạt động giáo dục NGLL, kiểm định chất lượng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, công tác Đoàn Đội, công tác bán trú, CNTT; Tham mưu xây dựng, sửa chữa, bảo quản CSVC, thiết bị dạy học, thư viện, vệ sinh học đường, bán trú. Chịu trách nhiệm về thực hiện chương trình giáo dục, chất lượng giáo dục đại trà - học sinh, GVG và chất lượng các cuộc thi, giao lưu.
- Duyệt chương trình giảng dạy, kế hoạch bài dạy các khối lớp.
 - Giúp Hiệu trưởng kiểm tra chất lượng kế hoạch bài dạy của giáo viên hàng tháng và kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ giáo viên và công tác hoạt động chuyên môn khác khi được hiệu trưởng giao.
 - Xây dựng và thực hiện công tác PCGD, XMC.
 - Phụ trách, chỉ đạo, điều hành công tác TV-TB.
 - Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, công tác ATGT, phòng cháy chữa cháy, Y tế, các tệ nạn học đường...
 - Các báo cáo: Chuyên môn; CSVC; công việc phụ trách,..
 - Phụ trách, sinh hoạt: tổ 1; Tổ: 2+3; Phụ trách khu Đích Sơn.
- Ghi chú** : Các đ/c trong ngày trực lưu ý:
- Có mặt tại trường từ 6h30' giám sát việc giao nhận lương thực, thực phẩm.
 - Giải quyết các công việc trong ngày, những tình huống ngoài khả năng, thẩm quyền xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng để kịp thời xử lý.
 - Tích cực tham mưu với Hiệu trưởng để hoàn thành tốt công việc được giao.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú

ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1,2,3,4.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Giáo viên giảng dạy

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục và quy chế chuyên môn. Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Trau dồi và rèn luyện đạo đức Nhà giáo. Làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện tốt XHHGD. Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động của địa phương. Thực hiện tốt chế độ chính sách.

- Thực hiện đầy đủ ngày công, giờ công quy định: Giảng dạy, hội họp, chuyên đề hội thảo, học tập bồi dưỡng ...

- Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định đảm bảo nội dung, trình bày khoa học.

- Thiết kế bài dạy đúng chương trình, đảm bảo yêu cầu cơ bản cần đạt về chuẩn kiến thức kỹ năng và điều chỉnh nội dung dạy học kết hợp GD kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng,...thể hiện được sự đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Nghiêm cấm xúc phạm thân thể, nhân phẩm học sinh.

- Tích cực sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả

- Tham gia đầy đủ các chuyên đề, hội thảo để vận dụng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng để ngày một hoàn thiện nghiệp vụ chuyên môn.

- Quản lý, GD HS để HS lớp chủ nhiệm có nề nếp. Giao tiếp với Phụ huynh đúng mực, luôn có thái độ và tinh thần phục vụ cởi mở, thân thiện.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.
- Tăng cường cho phát thanh măng non tuyên truyền thực hiện các hoạt động đội và công tác phòng dịch bệnh.

6. Nhân viên hành chính + NLD:

6.1. Kế toán + Y tế.

Kế toán: Giúp hiệu trưởng xây dựng và thực hiện kế hoạch về công tác tài chính, thực hiện đúng chế độ chính sách của CB-GV-NV, công tác bảo hiểm, quản lý hồ sơ nhân sự.

Tham mưu cho hiệu trưởng quản lý và sử dụng nguồn tài chính trong và ngoài ngân sách đạt hiệu quả cao và đúng quy định.

Y tế: làm việc dưới sự điều hành trực tiếp của đồng chí hiệu phó phụ trách CSVN, chịu trách nhiệm về vấn đề y tế, vệ sinh học đường, vệ sinh khu vực hành chính. Tuyên truyền, hướng dẫn HS thực hiện tốt công tác phòng bệnh và phòng dịch theo mùa.

6.2. Văn thư + Thủ quỹ: (TT tổ VP)

Văn thư: Giúp việc cho HT soạn thảo văn bản, các loại quyết định, quản lý lưu giữ hồ sơ HS, HSPC, chuẩn bị phòng họp, thực hiện công tác khánh tiết trong nhà trường, có thái độ cởi mở thân thiện tiếp khách giao dịch công việc.

Thủ Quỹ: Thực hiện công tác thu-chi đúng quy định.

Tổ trưởng tổ VP: Giúp hiệu trưởng phụ trách, điều hành các hoạt động của nhân viên tổ văn phòng, xây dựng kế hoạch hoạt động tổ văn phòng và kiểm tra đôn đốc các hoạt động của từng thành viên trong tổ.

6.3. Nhân viên Thư viện + Thiết bị:

Thư viện: Làm việc dưới sự điều hành của đồng chí phó hiệu trưởng. Phụ trách phòng Thư viện, chịu trách nhiệm về công tác phát hành sách, văn phòng phẩm. Phát huy hiệu quả nguồn sách, báo trong nhà trường. Có hồ sơ quản lý theo đúng quy định. Tích cực tham mưu công tác thư viện giữ vững các tiêu chí thư viện xuất sắc, tiếp tục thực hiện tốt phần mềm thư viện.

Phối hợp với giáo viên các lớp giáo dục học sinh ý thức sử dụng, bảo quản sách, vở, đồ dùng học tập tốt.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách. (về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức? ...) để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

Thiết bị: Làm việc dưới sự điều hành của đồng chí phó hiệu trưởng. Xây dựng và thực hiện kế hoạch về thiết bị dạy học.

- Tích cực tham mưu có hiệu quả hội thi tự làm đồ dùng dạy học các cấp.

- Phối hợp với GV các lớp GD HS ý thức sử dụng, bảo quản đồ dùng học tập tốt.
- Phụ trách phòng thiết bị thường xuyên bảo dưỡng, lắp đặt trang thiết bị phục vụ dạy học. Phục vụ CBGV và học sinh mượn, trả đồ dùng dạy học hàng ngày.
- Sinh hoạt tổ 4+5

6.4. Nhân viên bảo vệ: chịu trách nhiệm về công việc theo hợp đồng lao động.

6.5. Nhân viên nấu ăn bán trú: Chịu trách nhiệm nhận và kiểm tra thực phẩm trước khi chế biến, nấu ăn bán trú cho học sinh, chia khẩu phần ăn theo định lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho bữa ăn. Có trách nhiệm bảo quản tài sản, thực hiện các quy định về VSATTP, làm tốt công tác vệ sinh trong bếp; đổ rác thải đúng nơi quy định.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.
- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2023.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

8. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

9. Giáo viên và nhân viên phục vụ bán trú - nhân viên bảo vệ

Chịu trách nhiệm về công việc theo phân công và theo hợp đồng lao động.

II. Phân công giảng dạy: (Có bảng phân công cụ thể kèm theo)

III. Kế hoạch thời gian năm học:

1. Ngày tựu trường: 21/8/2023 (lớp 1) ; 28/8/2022 (lớp 2-5)
2. Ngày khai giảng: 05/9/2023
3. Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến hết ngày 12/01/2024
4. Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến hết ngày 24/5/2024
5. Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2024
7. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học : Trước ngày 30/6/2024
8. Tuyển sinh lớp 1 năm học 2024 - 2025: Trước ngày 24/7/2024
9. Các ngày nghỉ lễ được thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm
10. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho học sinh nghỉ học đột xuất, nghỉ do thời tiết khắc nghiệt, thiên tai, dịch bệnh và chỉ đạo bố trí học bù./.

Trên đây là phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu thi đua và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm học của trường Tiểu học Hiệp Hòa. Kế hoạch được thông qua Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động. Đề nghị các tổ chuyên môn, các đoàn thể, đặc biệt là mỗi cán bộ giáo viên cần nghiên cứu kế hoạch năm học của trường để xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện chỉ tiêu thi đua của từng bộ phận, từng cá nhân sao cho phù hợp với điều kiện thực tế nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của nhà trường. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn cần giải quyết, các bộ phận, các cá nhân cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch./.

Nơi nhận:

- PGD thị xã Kinh Môn (để duyệt).
- Chi bộ, BGH, CĐ, TPT, TTCM;
- Đăng trên Website trường (<http://km-thiephoa.haiduong.edu.vn>);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Phong

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ KINH MÔN

NHỮNG TIÊU CHÍ CƠ BẢN NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục:

Thực hiện kế hoạch và duy trì sĩ số 100%.

Tổng số **599** HS/21 lớp. (trong đó 01 HS KT không có hồ sơ: Duy 2016)

Số lớp học 10 buổi/tuần: 21/21 lớp.

2. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

Xây dựng kế hoạch điều tra bổ sung độ tuổi từ 0 – 60 trên địa bàn chính xác, cập nhật số liệu thường xuyên. Đặc biệt chú ý đến trẻ khuyết tật tại địa bàn xã.

Hoàn thành phổ cập năm 2023. (Giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3), trong đó:

+ Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%

+ Duy trì sĩ số: 100%

+ Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

+ Đúng độ tuổi: **594/599** – 99.1%

- Kết quả đánh giá cuối năm:

TT	Nội dung	Kết quả 2022-2023	Chỉ tiêu 2023-2024
1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%
2	Học sinh học 2 buổi/ ngày	100%	100%
3	Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%
4	HS lớp 1->5 được học ngoại ngữ	100%	100%
5	Học sinh được ăn bán trú	320/616 đạt 52%	348/599 đạt 58%
6	HS từ lớp 3-5 được học tin học	100%	100%
7	Học sinh lớp 3, 4, 5 được giáo dục bơi	100%	100%
8	HS biết bơi	44.6%	52%
9	Học sinh hoàn thành môn Toán, Tiếng Việt	100%	100%
10	Học sinh đạt về phẩm chất và năng lực	100%	100%

- Phong trào VSCĐ: Học sinh đạt VSCĐ: 85%;

- Tập thể lớp: Lớp Xuất sắc: 16 lớp còn lại là lớp Tiên tiến.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học 100%.

- Học sinh Xuất sắc và Hoàn thành XS các nội dung học tập và rèn luyện: 48 %.

- Học sinh Hoàn thành tốt hoặc có tiến bộ vượt bậc: 5%.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, sân chơi qua mạng Internet và giao lưu trong năm học; Có học sinh đạt giải trong các cuộc thi, sân chơi và giao lưu do PGD tổ chức.

2. Đối với giáo viên

- Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường và tổ chức tốt 2 đợt hội giảng với 100% Giáo viên tham gia, 100% các tiết hội giảng có sử dụng Bài giảng điện tử; phấn đấu 100% số tiết xếp loại Khá và loại Tốt. Tham gia thi GV giỏi cấp Thị xã đạt kết quả tốt.

- Viết SKKN: Tích cực tham gia viết SKKN; có 35 SK dự xét cấp trường, 8-12 SK gửi xét cấp Thị xã và được xếp loại cấp Thị xã. 01 SK dự xét cấp Tỉnh. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo quy định, đảm bảo nội dung và có chất lượng.
- Nhiệt tình tham gia các cuộc vận động và phong trào thi đua do cấp trên phát động; tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học, quản lý và đánh giá học sinh.
- Thực hiện tốt theo phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” theo kế hoạch; trang trí lớp xanh, sạch, đẹp; Xây dựng tốt các nề nếp: Ra vào lớp, truy bài đầu giờ, giữ gìn trường, lớp sạch sẽ, biết giữ gìn và bảo vệ của công.
- Về danh hiệu: 100% CB - GV hoàn thành nhiệm vụ năm học; danh hiệu CSTĐ cơ sở là 6 đ/c; LĐTT là 29 đ/c.

3. Đối với tập thể nhà trường

Trường đạt danh hiệu trường Xuất sắc; các bộ phận chuyên môn được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ theo vị trí việc làm được phân công.

Danh hiệu các đoàn thể:

- + Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Đoàn thanh niên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Liên đội thiếu niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được khen thưởng.

4. Các chỉ tiêu khác

- Chuyên đề: Thực hiện tốt các chuyên đề do PGD tổ chức và chuyên đề liên trường theo chỉ đạo của PGD; Tổ chức mỗi tổ ít nhất 2 chuyên đề cấp tổ. Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và nghiên cứu bài học.

- Hoạt động tập thể: Tổ chức tốt các buổi hoạt động tập thể trong chương trình theo các chủ điểm của năm học. Các nội dung này sẽ tổ chức vào tháng 11/2023 và tháng 3/2024.

- 100% GV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đầy đủ; soạn bài đầy đủ theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH, dạy đúng chuẩn kiến thức kỹ năng và giúp học sinh đạt được các năng lực, phẩm chất cần thiết. GV nhận xét đánh giá học sinh đúng theo thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ; thực hiện nghiêm túc giờ giấc ra vào lớp; tham gia hội họp đầy đủ, báo cáo kịp thời, chính xác. Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH. Đánh giá cuối năm: 100% giáo viên đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học đạt trung bình trở lên, đánh giá viên chức đạt Hoàn thành nhiệm vụ trở lên.